

Số: 255/2022/QĐST-HNGĐ

NĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 257/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị N, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 14A khu QN, phường TN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Xuân V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 14A khu QN, phường TN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị N và anh Trần Xuân V.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đoàn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung là Trần Thị Phương T (giới tính: Nữ), sinh ngày 03-6-2019 và Trần Ngọc Phương A (giới tính: Nữ), sinh ngày 13-8-2021.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đoàn Thị N tự nguyện không yêu cầu anh Trần Xuân V cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Đoàn Thị N và anh Trần Xuân V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đoàn Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị Đoàn Thị N đã nộp tại biên lai số 0005406 ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ND. Trả lại chị Đoàn Thị N 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Đoàn Thị N và anh Trần Xuân V có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- UBND phường TN, TP. Nam Định (số 23/2018);
- Hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Tổng Thị Kim Phượng**